

Bản án số: 06/2021/HS-ST  
Ngày 29-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Thọ.

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Trần Thị Nga.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1978 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng H và bà Đinh Thị C; có vợ là Lê Thị N và có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23-9-2020 và bị tạm giam từ ngày 29-9-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**2. Bùi Văn Q**, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19-6-2011 bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính

1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 28-6-2011 bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 24-11-2011 bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay đều chưa chấp hành nộp tiền phạt của ba lần xử lý trên; nhân thân: Ngày 07-3-2011 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 26-3-2011 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 05-01-2012 bị Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng; ngày 13-02-2014 bị Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 23-9-2020 và bị tạm giam từ ngày 29-9-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lê Thị N, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23-9-2020, Nguyễn Văn Đ gọi điện thoại rủ Bùi Văn Q đi mua ma túy để sử dụng, Q đồng ý. Sau đó, Điều khiển xe mô tô biển số 90H5-1xxx đi từ nhà đến đón Q chở lên khu vực xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy. Trên đường đi, Đ đưa cho Q 200.000 đồng. Đến nơi, Đ xuống xe, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tiếp vào một ngõ nhỏ gặp một người đàn ông không quen biết, nói với người đàn ông đó “Có thuốc không”, người đàn ông nói “Có”. Q đưa cho người đàn ông 200.000 đồng và nói “Bán cho em hai trăm”. Người đó cầm tiền rồi đưa lại cho Q 01 gói bên ngoài bọc ngoài bằng giấy kẻ li màu trắng, Q biết đó là ma túy nên cầm lấy rồi điều khiển xe mô tô quay lại đưa gói ma túy vừa mua được cho Đ cùng Đ đi xuống rệ đê thuộc huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội tìm chỗ sử dụng. Đ lấy gói ma túy chia làm 04 phần, trong đó 02 phần Đ gói lại thành 02 gói cất vào túi quần sọc bên trái phía trước, 02 phần còn lại Đ và Q mỗi người sử dụng hết một phần (Đ sử dụng hết bằng hình thức hít, Q sử dụng hết bằng hình thức chích). Sau khi sử

dụng ma túy xong, Q điều khiển xe mô tô chở Đ đi theo Quốc lộ 21B về nhà. Khi Đ và Q đi đến thôn S, xã T, huyện K thì bị lực lượng Công an xã Tân Sơn phát hiện, bắt quả tang và bàn giao hồ sơ, người bị bắt cùng vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần sóc bên trái phía trước của Nguyễn Văn Đ đang mặc 02 gói nhỏ gồm 01 gói bọc bằng giấy kẻ li màu trắng, 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong hai gói đều chứa các cục chất bột màu trắng đục, niêm phong kí hiệu QT01; 01 chiếc điện thoại di động Nokia và số tiền 70.000 đồng niêm phong kí hiệu QT02. Thu giữ trong túi quần sóc bên phải phía sau của Bùi Văn Q số tiền 800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Văn Q, niêm phong kí hiệu QT03. Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Dream biển số 90H5-1xxx.

Tại bản kết luận giám định số 193/PC09-MT ngày 28-9-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,395 gam; loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSKB ngày 22-12-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo Đ và bị cáo Q mỗi bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia và 01 chiếc điện thoại Mobell; trả lại bị cáo Đ số tiền 70.000 đồng, trả lại bị cáo Q số tiền 800.000 đồng và 01 căn cước công dân, song tạm giữ tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo; trả lại cho chị Lê Thị N chiếc xe mô tô biển số 90H5-1xxx sau khi chị N có trách nhiệm nộp số tiền 1.500.000 đồng là  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Q đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lê Thị N trình bày: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn Đ, năm 2008 chị và bị cáo Đ có mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream biển số 90H5-1xxx để vợ chồng làm phương tiện đi lại, chiếc xe này do bị cáo Đ đứng tên đăng kí. Ngày 23-9-2020 chị không biết bị cáo Đ sử dụng xe để đi mua ma túy, nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe nêu trên cho chị để làm phương tiện đi lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 23-9-2020, tại thôn S, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Bùi Văn Q đang điều khiển xe mô tô BKS 90H5-1xxx chở Nguyễn Văn Đ đi mua được 02 gói Heroine có khối lượng 0,395 gam cất giấu tại túi quần sọc bên trái phía trước Đ đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn Đ và Bùi Văn Q đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Đ là người khởi xướng, đưa tiền cho bị cáo Q đi mua ma túy nên giữ vai trò chính. Bị cáo Q đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

[6] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo Đ chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; bị cáo Q là người có nhân thân rất xấu, đã rất nhiều lần bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính và đang có 03 tiền sự. Tuy nhiên, cả hai bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy cả Đ và Q đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lí.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia và chiếc điện thoại di động Mobell đã thu giữ là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 70.000 đồng đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo Đ; số tiền 800.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Văn Q đã thu giữ là tài sản, giấy tờ chính đáng của bị cáo Q không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho các bị cáo, song cần tạm giữ số tiền nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với các bị cáo về phần án phí. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số 90H5-1xxx, theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Bảng thì trị giá chiếc xe là 3.000.000 đồng, chiếc xe này là tài sản được tạo dựng trong thời kỳ hôn nhân nên là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Đ với chị Lê Thị N, khi bị cáo sử dụng

xe vào việc phạm tội thì chị N không biết, do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị N sau khi chị N thực hiện xong nghĩa vụ nộp số tiền 1.500.000 đồng (1/2 giá trị chiếc xe mô tô của bị cáo Đ) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23-9-2020.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23-9-2020.

### **2. Về vật chứng của vụ án:**

- Tịch thu, tiêu huỷ số Heroine được niêm phong trong bì có số 193/PC09-MT ghi: Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh, bên trong lắp 02 thẻ sim Viettel.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 70.000 đồng, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Q số tiền 800.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Văn Q, song cần tạm giữ số tiền 800.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

- Trả lại cho chị Lê Thị N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, biển số 90H5-1xxx sau khi chị N thực hiện xong nghĩa vụ nộp  $\frac{1}{2}$  giá trị của chiếc xe là 1.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22-12-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thọ**















